TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
PHÒNG KẾ HOẠCH ĐT - KHẢO THÍ

Số: 363/ĐHKT-KHĐTKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: **Các Khoa đào tạo, Ban chuyên môn và Bộ môn**

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm 2022 của Hệ (ĐHCQ, VB2CQ, LTĐHCQ), Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí trân trọng gửi đến các Khoa đào tạo, Ban chuyên môn và Bộ môn **Thời khóa biểu dự kiến Học kỳ Đầu năm 2022** của các khóa sau:

+ Khóa 45 - Hệ Đại học chính quy (**CT Chuẩn và CT Chất lượng cao**).

+ Khóa 46 - Hệ Đại học chính quy (**CT Chuẩn và CT Chất lượng cao**).

+ Khóa 47 - Hệ Đại học chính quy (**CT Chuẩn và CT Chất lượng cao**).

+ Khóa 22.1, 22.2, 23.1, 23.2, 24.1 - Hệ Văn bằng 2 chính quy.

+ Khóa 25.1, 25.2, 26.1, 26.2 - Hệ Liên thông chính quy.

Nếu có yêu cầu điều chỉnh thời khóa biểu, xin vui lòng liên hệ Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí **trước ngày 28/10/2021** để kịp tiến độ đăng ký học phần của sinh viên.

Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí đề nghị các Khoa đào tạo, Ban chuyên môn và Bộ môn gửi Danh sách phân công giảng viên sơ bộ và thông tin đăng ký giảng dạy LMS, Kế hoạch sử dụng phòng máy tính (email qlgd@ueh.edu.vn) **trước ngày 15/11/2021** để cập nhật dữ liệu phân công giảng viên và giảng dạy LMS trên hệ thống UIS.

Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí kính đề nghị các Khoa, Ban, Bộ môn lưu ý nội dung Thông báo số 1948/TB-ĐHKT-KHĐTKT ngày 08/09/2020 về một số nội dung liên quan đến hình thức giảng dạy LMS.

Đối với các lớp học phần học tại Cơ sở Nguyễn Văn Linh vào buổi sáng, thời gian bắt đầu học sẽ từ 07g10 hoặc từ 07g45. Phòng Kế hoạch đào tạo – Khảo thí kính đề nghị giảng viên và sinh viên lưu ý để sắp xếp việc di chuyển cho phù hợp.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ về Phòng kế hoạch đào tạo - Khảo thí.

Trân trọng,

Nơi nhận:
- Như trên;
- P. ĐT, P. TCKT;
- P. CSHTNH, P. TTPC; P. CSVC;
- Website P. KHĐTKT;
- Lưu: VT, KHĐTKT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG P.KHĐT - KT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

ThS. Võ Thị Tâm

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 46 HỆ ĐHCQ_CT CHẤT LƯỢNG CAO (HỌC KỲ 4) (DỰ KIẾN)

	THỜI GIAN
Học lý thuyết	04/01/2022 – 22/05/2022
Nghỉ Tết Âm lịch	25/01/2022 – 07/02/2022
Các ngày nghỉ	10/04/2022, 11/04/2022 30/04/2022, 01/05/2022, 02/05/2022, 03/05/2022
Thi kết thúc học phần	23/05/2022 – 05/06/2022
Dự trữ KHĐT	06/06/2022 – 19/06/2022

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY HK ĐẦU NĂM 2022

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GĐ A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, P.VTS, Q.3	
GĐ B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	SV vào trường theo cổng đường Đào Duy Từ
GĐ B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GĐ C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, P.11, Q.10	
GĐ E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, P.Đa Kao, Q.1	
GĐ H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, P.10, Q.Phú Nhuận	
HP GDTC	Khu TDTT Q.8	144 Phạm Đức Sơn, P.16, Q.8	
GĐ N1...	Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	
GĐ N2...	Cơ sở NVL – Khu Giảng đường	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	

KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (KTHP)

Căn cứ Tờ trình số 87/TTr-ĐHKT-KHKT ký ngày 23/03/2017 về việc thay đổi thời gian thi KTHP hệ ĐHCQ
Căn cứ vào Quy trình lập lịch thi KTHP các bậc/hệ đào tạo có hiệu lực ngày 11/12/2019

7. Đối với các lớp học phần kết thúc sớm trong học kỳ:

- **Thời gian thi: dự kiến từ 2 – 4 tuần kể từ khi kết thúc học phần (tùy thuộc và tình hình giảng đường của nhà trường)**
- **Bố trí thi vào sáng hoặc chiều các ngày chủ nhật**
- **Lịch thi KTHP sẽ được công bố cho sinh viên trước thời gian thi ít nhất 4 tuần**

8. Đối với các lớp học phần còn lại: lịch thi KTHP được bố trí vào các ngày trong tuần từ 23/05/2022 đến 05/06/2022 (sau khi kết thúc phần học lý thuyết)

BẢNG DANH MỤC LỚP SINH VIÊN KHÓA 46 ĐHCQ (Chương trình Chất lượng cao)

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	PHIÊN HIỆU LỚP SV	SL LỚP
1	QUẢN TRỊ	ADC01(TA),ADC02(TA),ADC03,ADC04,ADC05,ADC06,ADC07,ADC08	8
2	TÀI CHÍNH	FNC01(TA),FNC02(TA),FNC03(TA),FNC04,FNC05,FNC06,FNC07,FNC08, FNC09,FNC10,FNC11	11
3	NGÂN HÀNG	NHC01	1
4	NGOẠI THƯƠNG	FTC01	1
5	KINH DOANH QUỐC TẾ	IBC01(TA),IBC02(TA),IBC03(TA),IBC04,IBC05,IBC06,IBC07,IBC08	8
6	KINH DOANH THƯƠNG MẠI	KMC01,KMC02,KMC03	3
7	MARKETING	MRC01,MRC02,MRC03	3
8	KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP	KNC01,KNC02	2
9	KIỂM TOÁN	KIC01,KIC02,KIC03,KIC04,KIC05,KIC06	6
10	KINH TẾ ĐẦU TƯ	IEC01,IEC02,IEC03	3
11	LUẬT KINH DOANH	LAC01,LAC02	2

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 46 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán quản trị	EN	3	22D1ACC50707001	40	ADC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-705	07/01/22 - 18/03/22	
Phân tích định lượng trong quản trị	EN	3	22D1MAN50209701	40	ADC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-408	07/01/22 - 18/03/22	
Quản trị chất lượng	EN	3	22D1MAN50209201	40	ADC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-506	10/01/22 - 21/03/22	
Quản trị chiến lược	EN	3	22D1MAN50209601	40	ADC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-408	25/03/22 - 20/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500657	40	ADC01	4	4	07g45 - 11g15	B1-707	05/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500757	40	ADC01	4	4	07g45 - 11g15	B1-707	18/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị	EN	3	22D1MAN50209001	40	ADC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-705	25/03/22 - 20/05/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị phần 4		4	22D1ENG51308401	40	ADC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-707	12/01/22 - 13/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002204	40	ADC01	2	5	12g45 - 17g05	B1-807	28/03/22 - 16/05/22	
Kế toán quản trị	EN	3	22D1ACC50707002	40	ADC02	7	5	07g10 - 11g30	B1-707	08/01/22 - 19/03/22	
Phân tích định lượng trong quản trị	EN	3	22D1MAN50209702	40	ADC02	7	5	12g45 - 17g05	B1-707	08/01/22 - 19/03/22	
Quản trị chất lượng	EN	3	22D1MAN50209202	40	ADC02	3	5	07g10 - 11g30	B1-404	22/03/22 - 17/05/22	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-706	05/05/22	
Quản trị chiến lược	EN	3	22D1MAN50209602	40	ADC02	7	5	12g45 - 17g05	B1-707	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-706	28/04/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500658	40	ADC02	5	4	07g45 - 11g15	B1-706	06/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500758	40	ADC02	5	4	07g45 - 11g15	B1-706	19/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị	EN	3	22D1MAN50209002	40	ADC02	7	5	07g10 - 11g30	B1-707	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-706	12/05/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị phần 4		4	22D1ENG51308402	40	ADC02	5	5	07g10 - 11g30	B1-706	13/01/22 - 14/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002205	40	ADC02	3	5	12g45 - 17g05	B2-303	05/04/22 - 17/05/22	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán quản trị		3	22D1ACC50701108	40	ADC03	2	5	07g10 - 11g30	B1-807	10/01/22 - 21/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309550	40	ADC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-807	02/03/22 - 06/04/22	
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	22D1MAN50200801	40	ADC03	2	5	12g45 - 17g05	B1-807	10/01/22 - 21/03/22	
Quản trị chất lượng (EN)	EN	3	22D1MAN50204601	40	ADC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-807	05/01/22 - 16/03/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301804	40	ADC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-807	23/03/22 - 18/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500651	40	ADC03	6	4	07g45 - 11g15	B1-807	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500751	40	ADC03	6	4	07g45 - 11g15	B1-807	20/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị		3	22D1MAN50211307	40	ADC03	2	5	07g10 - 11g30	B1-807	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-807	29/04/22 - 13/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000413	40	ADC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-807	05/01/22 - 23/02/22	
Kế toán quản trị		3	22D1ACC50701109	40	ADC04	5	5	07g10 - 11g30	B1-807	06/01/22 - 17/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309551	40	ADC04	7	5	12g45 - 17g05	B1-807	05/03/22 - 09/04/22	
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	22D1MAN50200802	40	ADC04	5	5	12g45 - 17g05	B1-807	06/01/22 - 17/03/22	
Quản trị chất lượng (EN)	EN	3	22D1MAN50204602	40	ADC04	7	5	07g10 - 11g30	B1-807	08/01/22 - 19/03/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301805	40	ADC04	7	5	07g10 - 11g30	B1-807	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-807	10/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500652	40	ADC04	3	4	07g45 - 11g15	B1-807	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500752	40	ADC04	3	4	07g45 - 11g15	B1-807	17/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị		3	22D1MAN50211308	40	ADC04	5	5	07g10 - 11g30	B1-807	24/03/22 - 19/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000414	40	ADC04	7	5	12g45 - 17g05	B1-807	08/01/22 - 26/02/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán quản trị		3	22D1ACC50701110	40	ADC05	7	5	07g10 - 11g30	B1-806	08/01/22 - 19/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309552	40	ADC05	5	5	12g45 - 17g05	B1-806	03/03/22 - 07/04/22	
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	22D1MAN50200803	40	ADC05	7	5	12g45 - 17g05	B1-806	08/01/22 - 19/03/22	
Quản trị chất lượng (EN)	EN	3	22D1MAN50204603	40	ADC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-806	06/01/22 - 17/03/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301806	40	ADC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-806	24/03/22 - 19/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500653	40	ADC05	3	4	12g45 - 16g15	B1-807	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500753	40	ADC05	3	4	12g45 - 16g15	B1-807	17/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị		3	22D1MAN50211309	40	ADC05	7	5	07g10 - 11g30	B1-806	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-807	10/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000415	40	ADC05	5	5	12g45 - 17g05	B1-806	06/01/22 - 24/02/22	
Kế toán quản trị		3	22D1ACC50701111	40	ADC06	4	5	07g10 - 11g30	B1-806	05/01/22 - 16/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309553	40	ADC06	2	5	12g45 - 17g05	B1-806	07/03/22 - 18/04/22	
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	22D1MAN50200804	40	ADC06	4	5	12g45 - 17g05	B1-806	05/01/22 - 16/03/22	
Quản trị chất lượng (EN)	EN	3	22D1MAN50204604	40	ADC06	2	5	07g10 - 11g30	B1-806	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B1-807	29/04/22 - 13/05/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301807	40	ADC06	2	5	07g10 - 11g30	B1-806	10/01/22 - 21/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500654	40	ADC06	6	4	12g45 - 16g15	B1-807	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500754	40	ADC06	6	4	12g45 - 16g15	B1-807	20/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị		3	22D1MAN50211310	40	ADC06	4	5	07g10 - 11g30	B1-806	23/03/22 - 18/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000416	40	ADC06	2	5	12g45 - 17g05	B1-806	10/01/22 - 28/02/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán quản trị		3	22D1ACC50701112	40	ADC07	2	5	12g45 - 17g05	B1-805	10/01/22 - 21/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309554	40	ADC07	4	5	07g10 - 11g30	B1-706	02/03/22 - 06/04/22	
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	22D1MAN50200805	40	ADC07	2	5	07g10 - 11g30	B1-805	17/01/22 - 28/03/22	
Quản trị chất lượng (EN)	EN	3	22D1MAN50204605	40	ADC07	4	5	12g45 - 17g05	B1-706	23/03/22 - 18/05/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301808	40	ADC07	4	5	12g45 - 17g05	B1-706	05/01/22 - 16/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500655	40	ADC07	6	4	07g45 - 11g15	B1-806	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500755	40	ADC07	6	4	07g45 - 11g15	B1-806	20/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị		3	22D1MAN50211311	40	ADC07	2	5	12g45 - 17g05	B1-805	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-806	29/04/22 - 13/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000417	40	ADC07	4	5	07g10 - 11g30	B1-706	05/01/22 - 23/02/22	
Kế toán quản trị		3	22D1ACC50701113	40	ADC08	5	5	12g45 - 17g05	B1-706	06/01/22 - 17/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309555	40	ADC08	7	5	07g10 - 11g30	B1-706	05/03/22 - 09/04/22	
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	22D1MAN50200806	40	ADC08	5	5	07g10 - 11g30	B1-404	24/03/22 - 19/05/22	
Quản trị chất lượng (EN)	EN	3	22D1MAN50204606	40	ADC08	7	5	12g45 - 17g05	B1-706	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-806	10/05/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301809	40	ADC08	7	5	12g45 - 17g05	B1-706	08/01/22 - 19/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500656	40	ADC08	3	4	07g45 - 11g15	B1-806	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500756	40	ADC08	3	4	07g45 - 11g15	B1-806	17/05/22	
Tài chính cho nhà Quản trị		3	22D1MAN50211312	40	ADC08	5	5	12g45 - 17g05	B1-706	24/03/22 - 19/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000418	40	ADC08	7	5	07g10 - 11g30	B1-706	08/01/22 - 26/02/22	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 46 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế lượng tài chính	EN	3	22D1FIN50504501	40	FNC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-408	03/03/22 - 28/04/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500615	40	FNC01	7	4	07g45 - 11g15	B1-408	08/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500715	40	FNC01	7	4	07g45 - 11g15	B1-408	21/05/22	
Tài chính quốc tế	EN	3	22D1FIN50504401	40	FNC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-407	04/01/22 - 15/03/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Tài chính phần 4		4	22D1ENG51306601	40	FNC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-408	15/01/22 - 16/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002201	40	FNC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-408	06/01/22 - 24/02/22	
Kinh tế lượng tài chính	EN	3	22D1FIN50504502	40	FNC02	6	5	12g45 - 17g05	B2-403	04/03/22 - 29/04/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500616	40	FNC02	2	4	07g45 - 11g15	B1-404	10/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500716	40	FNC02	2	4	07g45 - 11g15	B1-404	16/05/22	
Tài chính quốc tế	EN	3	22D1FIN50504402	40	FNC02	4	5	07g10 - 11g30	B1-506	12/01/22 - 23/03/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Tài chính phần 4		4	22D1ENG51306602	40	FNC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-404	17/01/22 - 25/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002202	40	FNC02	6	5	12g45 - 17g05	B2-403	07/01/22 - 25/02/22	
Kinh tế lượng tài chính	EN	3	22D1FIN50504503	40	FNC03	7	5	12g45 - 17g05	B1-408	05/03/22 - 07/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500617	40	FNC03	5	4	12g45 - 16g15	B1-409	06/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500717	40	FNC03	5	4	12g45 - 16g15	B1-409	19/05/22	
Tài chính quốc tế	EN	3	22D1FIN50504403	40	FNC03	5	5	07g10 - 11g30	B2-305	06/01/22 - 17/03/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Tài chính phần 4		4	22D1ENG51306603	40	FNC03	5	5	12g45 - 17g05	B1-409	13/01/22 - 14/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002203	40	FNC03	7	5	12g45 - 17g05	B1-408	08/01/22 - 26/02/22	

HP TỰ CHỌN: Chọn 5 học phần

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định thuế	EN	3	22D1TAX50405101	40	HPTC.I.FNCE.1	7	5	12g45 - 17g05	B2-304	08/01/22 - 19/03/22	
Kế toán tài chính	EN	3	22D1ACC50707101	40	HPTC.I.FNCE.1	3	5	07g10 - 11g30	B1-407	22/03/22 - 17/05/22	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-303	21/05/22	
Luật doanh nghiệp	EN	3	22D1LAW51107201	40	HPTC.I.FNCE.1	5	5	07g10 - 11g30	B1-506	24/03/22 - 19/05/22	
Marketing căn bản	EN	3	22D1MAR50312001	40	HPTC.I.FNCE.1	3	5	12g45 - 17g05	B1-407	04/01/22 - 15/03/22	
Ngân hàng thương mại	EN	3	22D1BAN50604901	40	HPTC.I.FNCE.1	5	5	07g10 - 11g30	B1-506	06/01/22 - 17/03/22	
Quản trị học	EN	3	22D1MAN50208701	40	HPTC.I.FNCE.1	3	5	12g45 - 17g05	B1-407	22/03/22 - 17/05/22	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-303	14/05/22	
Hoạch định thuế	EN	3	22D1TAX50405102	40	HPTC.I.FNCE.2	2	5	12g45 - 17g05	B2-302	10/01/22 - 21/03/22	
Kế toán tài chính	EN	3	22D1ACC50707102	40	HPTC.I.FNCE.2	4	5	07g10 - 11g30	B1-506	30/03/22 - 11/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B2-403	13/05/22 - 20/05/22	
Luật doanh nghiệp	EN	3	22D1LAW51107202	40	HPTC.I.FNCE.2	6	5	07g10 - 11g30	B2-403	25/03/22 - 20/05/22	
Marketing căn bản	EN	3	22D1MAR50312002	40	HPTC.I.FNCE.2	4	5	12g45 - 17g05	B1-506	05/01/22 - 16/03/22	
Ngân hàng thương mại	EN	3	22D1BAN50604902	40	HPTC.I.FNCE.2	6	5	07g10 - 11g30	B2-403	07/01/22 - 18/03/22	
Quản trị học	EN	3	22D1MAN50208702	40	HPTC.I.FNCE.2	4	5	12g45 - 17g05	B1-506	23/03/22 - 18/05/22	
Hoạch định thuế	EN	3	22D1TAX50405103	40	HPTC.I.FNCE.3	3	5	12g45 - 17g05	B2-502	11/01/22 - 22/03/22	
Kế toán tài chính	EN	3	22D1ACC50707103	40	HPTC.I.FNCE.3	5	5	07g10 - 11g30	B2-305	24/03/22 - 19/05/22	
Luật doanh nghiệp	EN	3	22D1LAW51107203	40	HPTC.I.FNCE.3	7	5	07g10 - 11g30	B1-409	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	12g45 - 17g05	B1-409	12/05/22	
Marketing căn bản	EN	3	22D1MAR50312003	40	HPTC.I.FNCE.3	3	5	07g10 - 11g30	B1-409	04/01/22 - 15/03/22	
Ngân hàng thương mại	EN	3	22D1BAN50604903	40	HPTC.I.FNCE.3	7	5	07g10 - 11g30	B1-409	08/01/22 - 19/03/22	
Quản trị học	EN	3	22D1MAN50208703	40	HPTC.I.FNCE.3	3	5	07g10 - 11g30	B1-409	22/03/22 - 17/05/22	
						5	5	12g45 - 17g05	B1-409	05/05/22	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503001	40	FNC04	2	5	07g10 - 11g30	B1-407	28/03/22 - 16/05/22	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-407	04/05/22 - 18/05/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800401	40	FNC04	4	5	07g10 - 11g30	B1-407	05/01/22 - 16/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309521	40	FNC04	4	5	12g45 - 17g05	B1-408	05/01/22 - 23/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500607	40	FNC04	6	4	07g45 - 11g15	B2-305	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500707	40	FNC04	6	4	07g45 - 11g15	B2-204	20/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500302	40	FNC04	2	5	12g45 - 17g05	B2-501	17/01/22 - 28/03/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504001	40	FNC04	2	5	07g10 - 11g30	B1-407	10/01/22 - 21/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000401	40	FNC04	4	5	12g45 - 17g05	B1-408	02/03/22 - 06/04/22	
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503002	40	FNC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-407	24/03/22 - 19/05/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800402	40	FNC05	7	5	07g10 - 11g30	B1-407	08/01/22 - 19/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309522	40	FNC05	7	5	12g45 - 17g05	B2-303	08/01/22 - 26/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500608	40	FNC05	3	4	07g45 - 11g15	B2-403	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500708	40	FNC05	3	4	07g45 - 11g15	B2-303	17/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500303	40	FNC05	5	5	12g45 - 17g05	B2-403	06/01/22 - 17/03/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504002	40	FNC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-407	06/01/22 - 17/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000402	40	FNC05	7	5	12g45 - 17g05	B2-303	05/03/22 - 09/04/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503003	40	FNC06	7	5	07g10 - 11g30	B2-304	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	12g45 - 17g05	B1-408	19/05/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800403	40	FNC06	5	5	07g10 - 11g30	B2-303	24/03/22 - 19/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309523	40	FNC06	5	5	12g45 - 17g05	B1-407	06/01/22 - 24/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500609	40	FNC06	3	4	12g45 - 16g15	B2-306	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500709	40	FNC06	3	4	12g45 - 16g15	B2-306	17/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500304	40	FNC06	7	5	12g45 - 17g05	B2-302	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	12g45 - 17g05	B1-408	12/05/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504003	40	FNC06	7	5	07g10 - 11g30	B2-304	08/01/22 - 19/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000403	40	FNC06	5	5	12g45 - 17g05	B1-407	03/03/22 - 07/04/22	
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503004	40	FNC07	4	5	07g10 - 11g30	B1-408	23/03/22 - 18/05/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800404	50	FNC07	2	5	07g10 - 11g30	B2-502	07/03/22 - 16/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309524	40	FNC07	2	5	12g45 - 17g05	B1-407	10/01/22 - 28/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500610	40	FNC07	6	4	12g45 - 16g15	B1-403	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500710	40	FNC07	6	4	12g45 - 16g15	B1-403	20/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500305	40	FNC07	4	5	12g45 - 17g05	B1-805	12/01/22 - 23/03/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504004	40	FNC07	4	5	07g10 - 11g30	B1-408	05/01/22 - 16/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000404	40	FNC07	2	5	07g10 - 11g30	B1-801	10/01/22 - 28/02/22	Đổi lịch học

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503005	40	FNC08	2	5	12g45 - 17g05	B1-408	10/01/22 - 21/03/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800405	40	FNC08	4	5	12g45 - 17g05	B2-504	23/03/22 - 18/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309525	40	FNC08	4	5	07g10 - 11g30	B1-404	05/01/22 - 23/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500611	40	FNC08	6	4	07g45 - 11g15	B2-306	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500711	40	FNC08	6	4	07g45 - 11g15	B2-303	20/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500306	40	FNC08	2	5	07g10 - 11g30	B1-408	10/01/22 - 21/03/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504005	40	FNC08	2	5	12g45 - 17g05	B1-408	28/03/22 - 16/05/22	
						4	5	07g10 - 11g30	B1-404	04/05/22 - 18/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000405	40	FNC08	4	5	07g10 - 11g30	B1-404	02/03/22 - 06/04/22	
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503006	40	FNC09	5	5	12g45 - 17g05	B2-502	06/01/22 - 17/03/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800406	40	FNC09	7	5	12g45 - 17g05	B2-504	02/04/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-408	26/04/22 - 10/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309526	40	FNC09	7	5	07g10 - 11g30	B2-305	08/01/22 - 26/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500612	40	FNC09	3	4	07g45 - 11g15	B1-408	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500712	40	FNC09	3	4	07g45 - 11g15	B1-408	17/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500307	40	FNC09	5	5	07g10 - 11g30	B1-404	06/01/22 - 17/03/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504006	40	FNC09	5	5	12g45 - 17g05	B2-502	24/03/22 - 19/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000406	40	FNC09	7	5	07g10 - 11g30	B2-305	05/03/22 - 09/04/22	
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503007	40	FNC10	7	5	12g45 - 17g05	B1-407	08/01/22 - 19/03/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800407	40	FNC10	5	5	12g45 - 17g05	B1-506	13/01/22 - 24/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309527	40	FNC10	5	5	07g10 - 11g30	B2-304	06/01/22 - 24/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500613	40	FNC10	3	4	12g45 - 16g15	B2-403	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500713	40	FNC10	3	4	12g45 - 16g15	B2-403	17/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500308	40	FNC10	7	5	07g10 - 11g30	B1-407	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-304	12/05/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504007	40	FNC10	7	5	12g45 - 17g05	B1-407	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-304	19/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000407	40	FNC10	5	5	07g10 - 11g30	B2-304	03/03/22 - 07/04/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định ngân sách vốn (EN)	EN	3	22D1FIN50503008	40	FNC11	4	5	12g45 - 17g05	B2-403	05/01/22 - 16/03/22	
Kinh tế lượng		3	22D1MAT50800408	40	FNC11	2	5	12g45 - 17g05	B2-205	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B1-404	29/04/22 - 13/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309528	40	FNC11	2	5	07g10 - 11g30	B2-302	10/01/22 - 28/02/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500614	40	FNC11	6	4	12g45 - 16g15	B1-404	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500714	40	FNC11	6	4	12g45 - 16g15	B1-404	20/05/22	
Tài chính doanh nghiệp nâng cao		3	22D1FIN50500309	40	FNC11	4	5	07g10 - 11g30	B1-407	23/03/22 - 18/05/22	
Tài chính quốc tế (EN)	EN	3	22D1FIN50504008	40	FNC11	4	5	12g45 - 17g05	B2-403	23/03/22 - 18/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000408	40	FNC11	2	5	07g10 - 11g30	B2-302	07/03/22 - 18/04/22	

CHUYÊN NGÀNH NGOẠI THƯƠNG KHÓA 46 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh doanh quốc tế	EN	4	22D1BUS50306701	30	FTC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-808	06/01/22 - 07/04/22	
Nghiên cứu thị trường	EN	3	22D1MAR50308603	30	FTC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-808	08/01/22 - 19/03/22	
Quản trị chiến lược toàn cầu	EN	3	22D1BUS50310901	30	FTC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-508	24/03/22 - 19/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500695	30	FTC01	3	4	12g45 - 16g15	B1-707	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500795	30	FTC01	3	4	12g45 - 16g15	B1-707	17/05/22	
Thương mại quốc tế	EN	3	22D1BUS50311001	30	FTC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-508	06/01/22 - 17/03/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Ngoại thương phần 4		4	22D1ENG51305801	30	FTC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-707	11/01/22 - 12/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002209	30	FTC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-706	16/04/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-707	10/05/22	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 46 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thông tin quản lý	EN	3	22D1INF50905501	40	IBC01	2	5	12g45 - 17g05	B2-104	10/01/22 - 21/03/22	
Kế toán quản trị	EN	3	22D1ACC50707003	40	IBC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-707	10/01/22 - 21/03/22	
Kỹ năng mềm	EN	2	22D1BUS50307301	40	IBC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-707	02/03/22 - 16/03/22	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-507	23/03/22 - 06/04/22	
Marketing quốc tế	EN	3	22D1MAR50307501	40	IBC01	2	5	12g45 - 17g05	B2-303	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-808	29/04/22 - 13/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500692	40	IBC01	6	4	07g45 - 11g15	B1-808	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500792	40	IBC01	6	4	07g45 - 11g15	B1-808	20/05/22	
Tiếng Anh ngành Kinh doanh quốc tế phần 4		4	22D1ENG51306201	40	IBC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-808	14/01/22 - 15/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002206	40	IBC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-507	05/01/22 - 23/02/22	Đổi lịch học
Hệ thống thông tin quản lý	EN	3	22D1INF50905502	40	IBC02	3	5	07g10 - 11g30	B2-102	04/01/22 - 15/03/22	
Kế toán quản trị	EN	3	22D1ACC50707004	40	IBC02	3	5	12g45 - 17g05	B2-203	22/03/22 - 17/05/22	
						7	5	12g45 - 17g05	B1-507	07/05/22	
Kỹ năng mềm	EN	2	22D1BUS50307302	40	IBC02	5	5	07g10 - 11g30	B2-306	07/04/22 - 12/05/22	
Marketing quốc tế	EN	3	22D1MAR50307502	40	IBC02	3	5	07g10 - 11g30	B2-206	22/03/22 - 17/05/22	
						7	5	12g45 - 17g05	B1-507	14/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500693	40	IBC02	7	4	12g45 - 16g15	B1-507	08/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500793	40	IBC02	7	4	12g45 - 16g15	B1-507	21/05/22	
Tiếng Anh ngành Kinh doanh quốc tế phần 4		4	22D1ENG51306202	40	IBC02	7	5	12g45 - 17g05	B1-507	15/01/22 - 16/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002207	40	IBC02	5	5	07g10 - 11g30	B2-502	06/01/22 - 24/02/22	
Hệ thống thông tin quản lý	EN	3	22D1INF50905503	40	IBC03	4	5	07g10 - 11g30	B2-104	05/01/22 - 16/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán quản trị	EN	3	22D1ACC50707005	40	IBC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-507	05/01/22 - 16/03/22	
Kỹ năng mềm	EN	2	22D1BUS50307303	40	IBC03	6	5	07g10 - 11g30	B2-304	15/04/22 - 20/05/22	
Marketing quốc tế	EN	3	22D1MAR50307503	40	IBC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-808	23/03/22 - 18/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500694	40	IBC03	2	4	12g45 - 16g15	B1-508	10/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500794	40	IBC03	2	4	12g45 - 16g15	B1-508	16/05/22	
Tiếng Anh ngành Kinh doanh quốc tế phần 4		4	22D1ENG51306203	40	IBC03	2	5	12g45 - 17g05	B1-508	17/01/22 - 25/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh (VN)		2	22D1HCM51002208	40	IBC03	6	5	07g10 - 11g30	B2-505	25/02/22 - 01/04/22	

HP TỰ CHỌN: Chọn 1 học phần

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Nghiên cứu thị trường	EN	3	22D1MAR50308601	40	HPTC.I.IBCE.1	4	5	07g10 - 11g30	B1-509	23/03/22 - 18/05/22	
Nghiên cứu thị trường	EN	3	22D1MAR50308602	40	HPTC.I.IBCE.2	5	5	12g45 - 17g05	B1-508	24/03/22 - 19/05/22	
Thương mại điện tử	EN	3	22D1BUS50308701	40	HPTC.I.IBCE.3	6	5	12g45 - 17g05	B1-808	25/03/22 - 20/05/22	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hành vi tổ chức		3	22D1MAN50200601	40	IBC04	5	5	12g45 - 17g05	B1-707	06/01/22 - 17/03/22	
Kinh doanh quốc tế I (EN)	EN	3	22D1BUS50313401	40	IBC04	7	5	12g45 - 17g05	B1-806	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-806	10/05/22	
Nghiên cứu marketing		3	22D1MAR50301717	40	IBC04	5	5	12g45 - 17g05	B1-707	24/03/22 - 19/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500681	40	IBC04	3	4	12g45 - 16g15	B1-806	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500781	40	IBC04	3	4	12g45 - 16g15	B1-806	17/05/22	
Thông lệ trong thương mại quốc tế		3	22D1BUS50301503	40	IBC04	7	5	07g10 - 11g30	B1-507	08/01/22 - 19/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000419	40	IBC04	5	5	07g10 - 11g30	B1-805	07/04/22 - 12/05/22	
Hành vi tổ chức		3	22D1MAN50200602	40	IBC05	2	5	12g45 - 17g05	B1-706	10/01/22 - 21/03/22	
Kinh doanh quốc tế I (EN)	EN	3	22D1BUS50313402	40	IBC05	4	5	12g45 - 17g05	B1-806	23/03/22 - 18/05/22	
Nghiên cứu marketing		3	22D1MAR50301718	40	IBC05	2	5	12g45 - 17g05	B1-706	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B1-806	29/04/22 - 13/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500682	40	IBC05	6	4	12g45 - 16g15	B1-806	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500782	40	IBC05	6	4	12g45 - 16g15	B1-806	20/05/22	
Thông lệ trong thương mại quốc tế		3	22D1BUS50301504	40	IBC05	4	5	07g10 - 11g30	B1-805	12/01/22 - 23/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000420	40	IBC05	2	5	07g10 - 11g30	B2-205	28/03/22 - 16/05/22	
Hành vi tổ chức		3	22D1MAN50200603	40	IBC06	4	5	07g10 - 11g30	B1-507	23/03/22 - 18/05/22	
Kinh doanh quốc tế I (EN)	EN	3	22D1BUS50313403	40	IBC06	2	5	07g10 - 11g30	B1-409	17/01/22 - 28/03/22	
Nghiên cứu marketing		3	22D1MAR50301719	40	IBC06	4	5	07g10 - 11g30	B1-507	05/01/22 - 16/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500683	40	IBC06	6	4	07g45 - 11g15	B1-706	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500783	40	IBC06	6	4	07g45 - 11g15	B1-706	20/05/22	
Thông lệ trong thương mại quốc tế		3	22D1BUS50301505	40	IBC06	2	5	12g45 - 17g05	B2-302	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-706	29/04/22 - 13/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000421	40	IBC06	4	5	12g45 - 17g05	B1-807	13/04/22 - 18/05/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hành vi tổ chức		3	22D1MAN50200604	40	IBC07	7	5	07g10 - 11g30	B1-508	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-706	26/04/22	
Kinh doanh quốc tế I (EN)	EN	3	22D1BUS50313404	40	IBC07	5	5	07g10 - 11g30	B1-707	06/01/22 - 17/03/22	
Nghiên cứu marketing		3	22D1MAR50301720	40	IBC07	7	5	07g10 - 11g30	B1-508	08/01/22 - 19/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500684	40	IBC07	3	4	07g45 - 11g15	B1-706	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500784	40	IBC07	3	4	07g45 - 11g15	B1-706	17/05/22	
Thông lệ trong thương mại quốc tế		3	22D1BUS50301506	40	IBC07	5	5	12g45 - 17g05	B1-807	24/03/22 - 19/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000422	40	IBC07	7	5	12g45 - 17g05	B1-409	16/04/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-706	10/05/22	
Hành vi tổ chức		3	22D1MAN50200605	40	IBC08	5	5	07g10 - 11g30	B1-507	24/03/22 - 19/05/22	
Kinh doanh quốc tế I (EN)	EN	3	22D1BUS50313405	40	IBC08	7	5	07g10 - 11g30	B1-507	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-802	10/05/22	
Nghiên cứu marketing		3	22D1MAR50301721	40	IBC08	5	5	07g10 - 11g30	B1-507	06/01/22 - 17/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500685	40	IBC08	3	4	12g45 - 16g15	B1-802	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500785	40	IBC08	3	4	12g45 - 16g15	B1-802	17/05/22	
Thông lệ trong thương mại quốc tế		3	22D1BUS50301507	40	IBC08	7	5	12g45 - 17g05	B2-305	08/01/22 - 19/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000423	40	IBC08	5	5	12g45 - 17g05	B1-404	14/04/22 - 19/05/22	

CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ ĐẦU TƯ KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Dự báo kinh tế và phân tích dữ liệu (EN)	EN	3	22D1ECO50112001	45	IEC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-405	08/01/22 - 19/03/22	
Khoa học dữ liệu		2	22D1INF50905915	48	IEC01	5	5	07g10 - 11g30	B2-507	07/04/22 - 12/05/22	
Kinh tế học quản lý		3	22D1ECO50108705	45	IEC01	5	5	07g10 - 11g30	B2-306	13/01/22 - 24/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309536	45	IEC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-409	08/01/22 - 26/02/22	
Phân tích lợi ích - chi phí		3	22D1ECO50101403	45	IEC01	5	5	12g45 - 17g05	B2-403	24/03/22 - 19/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500637	50	IEC01	3	4	07g45 - 11g15	B2-504	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500737	50	IEC01	3	4	07g45 - 11g15	B2-504	17/05/22	
Thẩm định kinh tế các dự án đầu tư (EN)	EN	3	22D1ECO50111901	45	IEC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-405	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-306	19/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000410	45	IEC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-409	05/03/22 - 09/04/22	
Dự báo kinh tế và phân tích dữ liệu (EN)	EN	3	22D1ECO50112002	45	IEC02	5	5	07g10 - 11g30	B1-405	24/03/22 - 19/05/22	
Khoa học dữ liệu		2	22D1INF50905916	48	IEC02	7	5	07g10 - 11g30	B2-101	26/03/22 - 07/05/22	
Kinh tế học quản lý		3	22D1ECO50108706	45	IEC02	7	5	07g10 - 11g30	B2-306	08/01/22 - 19/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309537	45	IEC02	5	5	12g45 - 17g05	B1-405	06/01/22 - 24/02/22	
Phân tích lợi ích - chi phí		3	22D1ECO50101404	45	IEC02	7	5	12g45 - 17g05	B2-304	26/03/22 - 21/05/22	
						5	5	12g45 - 17g05	B1-405	19/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500638	50	IEC02	3	4	12g45 - 16g15	B2-503	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500738	50	IEC02	3	4	12g45 - 16g15	B2-503	17/05/22	
Thẩm định kinh tế các dự án đầu tư (EN)	EN	3	22D1ECO50111902	45	IEC02	5	5	07g10 - 11g30	B1-405	06/01/22 - 17/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000411	45	IEC02	5	5	12g45 - 17g05	B1-405	03/03/22 - 07/04/22	
Dự báo kinh tế và phân tích dữ liệu (EN)	EN	3	22D1ECO50112003	45	IEC03	2	5	07g10 - 11g30	B1-405	10/01/22 - 21/03/22	
Khoa học dữ liệu		2	22D1INF50905917	48	IEC03	4	5	07g10 - 11g30	B2-511	30/03/22 - 04/05/22	
Kinh tế học quản lý		3	22D1ECO50108707	45	IEC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-405	05/01/22 - 16/03/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309538	45	IEC03	2	5	12g45 - 17g05	B1-405	10/01/22 - 28/02/22	
Phân tích lợi ích - chi phí		3	22D1ECO50101405	45	IEC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-405	23/03/22 - 18/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500639	50	IEC03	6	4	12g45 - 16g15	B1-405	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500739	50	IEC03	6	4	12g45 - 16g15	B1-405	20/05/22	
Thẩm định kinh tế các dự án đầu tư (EN)	EN	3	22D1ECO50111903	45	IEC03	5	5	07g10 - 11g30	B1-802	24/03/22 - 19/05/22	Đổi lịch học
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000412	45	IEC03	2	5	12g45 - 17g05	B1-405	07/03/22 - 18/04/22	

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402614	40	KIC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-808	24/03/22 - 19/05/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710601	40	KIC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-509	24/03/22 - 19/05/22	
Kế toán tài chính 2C		3	22D1ACC50708002	40	KIC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-509	06/01/22 - 17/03/22	
Sản phẩm phái sinh		3	22D1FIN50501505	40	KIC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-808	06/01/22 - 17/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006108	40	KIC01	3	4	07g45 - 11g15	B1-507	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007108	40	KIC01	3	4	07g45 - 11g15	B1-507	17/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000430	40	KIC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-808	09/04/22 - 21/05/22	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402615	40	KIC02	7	5	07g10 - 11g30	B1-509	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-808	26/04/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710602	40	KIC02	7	5	12g45 - 17g05	B1-708	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-808	19/04/22	
Kế toán tài chính 2C		3	22D1ACC50708003	40	KIC02	7	5	12g45 - 17g05	B1-708	08/01/22 - 19/03/22	
Sản phẩm phái sinh		3	22D1FIN50501506	40	KIC02	7	5	07g10 - 11g30	B1-509	08/01/22 - 19/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006109	40	KIC02	3	4	12g45 - 16g15	B1-808	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007109	40	KIC02	3	4	12g45 - 16g15	B1-808	17/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000431	40	KIC02	5	5	07g10 - 11g30	B1-708	14/04/22 - 19/05/22	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402616	40	KIC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-409	23/03/22 - 18/05/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710603	40	KIC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-508	23/03/22 - 18/05/22	
Kế toán tài chính 2C		3	22D1ACC50708004	40	KIC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-508	05/01/22 - 16/03/22	
Sản phẩm phái sinh		3	22D1FIN50501507	40	KIC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-409	05/01/22 - 16/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006110	40	KIC03	6	4	12g45 - 16g15	B1-708	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007110	40	KIC03	6	4	12g45 - 16g15	B1-708	20/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000432	40	KIC03	2	5	07g10 - 11g30	B1-707	28/03/22 - 16/05/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402617	40	KIC04	2	5	12g45 - 17g05	B2-304	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B1-706	29/04/22 - 13/05/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710604	40	KIC04	2	5	07g10 - 11g30	B2-303	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-708	29/04/22 - 13/05/22	
Kế toán tài chính 2C		3	22D1ACC50708005	40	KIC04	2	5	07g10 - 11g30	B2-303	10/01/22 - 21/03/22	
Sản phẩm phái sinh		3	22D1FIN50501508	40	KIC04	2	5	12g45 - 17g05	B2-304	10/01/22 - 21/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006111	40	KIC04	6	4	07g45 - 11g15	B1-708	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007111	40	KIC04	6	4	07g45 - 11g15	B1-708	20/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000433	40	KIC04	4	5	12g45 - 17g05	B1-708	13/04/22 - 18/05/22	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402618	40	KIC05	5	5	12g45 - 17g05	B1-708	24/03/22 - 19/05/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710605	40	KIC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-409	24/03/22 - 19/05/22	
Kế toán tài chính 2C		3	22D1ACC50708006	40	KIC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-409	06/01/22 - 17/03/22	
Sản phẩm phái sinh		3	22D1FIN50501509	40	KIC05	5	5	12g45 - 17g05	B1-708	06/01/22 - 17/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006112	40	KIC05	3	4	07g45 - 11g15	B1-508	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007112	40	KIC05	3	4	07g45 - 11g15	B1-508	17/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000434	40	KIC05	7	5	12g45 - 17g05	B2-306	09/04/22 - 21/05/22	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402619	40	KIC06	7	5	12g45 - 17g05	B2-502	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-507	10/05/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710606	40	KIC06	7	5	07g10 - 11g30	B2-502	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-507	26/04/22	
Kế toán tài chính 2C		3	22D1ACC50708007	40	KIC06	7	5	07g10 - 11g30	B2-502	08/01/22 - 19/03/22	
Sản phẩm phái sinh		3	22D1FIN50501510	40	KIC06	7	5	12g45 - 17g05	B2-502	08/01/22 - 19/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006113	40	KIC06	3	4	12g45 - 16g15	B1-507	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007113	40	KIC06	3	4	12g45 - 16g15	B1-507	17/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000435	40	KIC06	5	5	12g45 - 17g05	B1-808	14/04/22 - 19/05/22	

HP TỰ CHỌN: Chọn 1 học phần

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Marketing căn bản		3	22D1MAR50300104	40	HPTC.I.KIC.1	7	5	12g45 - 17g05	B2-306	08/01/22 - 19/03/22	
Marketing căn bản		3	22D1MAR50300105	40	HPTC.I.KIC.2	5	5	12g45 - 17g05	B1-506	31/03/22 - 19/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-808	10/05/22	
Marketing căn bản		3	22D1MAR50300106	40	HPTC.I.KIC.3	2	5	12g45 - 17g05	B2-303	10/01/22 - 21/03/22	
Ngân hàng thương mại		3	22D1BAN50600611	40	HPTC.I.KIC.4	4	5	07g10 - 11g30	B1-508	05/01/22 - 16/03/22	
Ngân hàng thương mại		3	22D1BAN50600612	40	HPTC.I.KIC.5	7	5	07g10 - 11g30	B2-403	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-508	10/05/22	
Ngân hàng thương mại		3	22D1BAN50600613	40	HPTC.I.KIC.6	5	5	07g10 - 11g30	B1-708	06/01/22 - 17/03/22	

NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
ERP (SCM)		2	22D1BUS50313108	48	KMC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-408	13/04/22 - 18/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309561	40	KMC01	2	5	12g45 - 17g05	B1-707	07/03/22 - 18/04/22	
Mô phỏng kinh doanh		3	22D1BUS50313001	40	KMC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-405	05/01/22 - 16/03/22	
Quản trị chiến lược (EN)	EN	3	22D1MAN50205001	40	KMC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-405	23/03/22 - 18/05/22	
Quản trị kinh doanh quốc tế - EN	EN	3	22D1BUS50316201	40	KMC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-706	10/01/22 - 21/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500686	40	KMC01	6	4	12g45 - 16g15	B1-706	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500786	40	KMC01	6	4	12g45 - 16g15	B1-706	20/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000424	40	KMC01	2	5	12g45 - 17g05	B1-707	10/01/22 - 28/02/22	
ERP (SCM)		2	22D1BUS50313110	48	KMC02	4	5	07g10 - 11g30	B1-705	30/03/22 - 04/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309562	40	KMC02	4	5	12g45 - 17g05	B1-707	05/01/22 - 23/02/22	
Mô phỏng kinh doanh		3	22D1BUS50313002	40	KMC02	4	5	07g10 - 11g30	B1-705	12/01/22 - 23/03/22	
Quản trị chiến lược (EN)	EN	3	22D1MAN50205002	40	KMC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-706	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-707	29/04/22 - 13/05/22	
Quản trị kinh doanh quốc tế - EN	EN	3	22D1BUS50316202	40	KMC02	2	5	12g45 - 17g05	B1-507	10/01/22 - 21/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500687	40	KMC02	6	4	07g45 - 11g15	B1-707	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500787	40	KMC02	6	4	07g45 - 11g15	B1-707	20/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000425	40	KMC02	4	5	12g45 - 17g05	B2-304	13/04/22 - 18/05/22	
ERP (SCM)		2	22D1BUS50313112	48	KMC03	5	5	12g45 - 17g05	B1-806	14/04/22 - 19/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309563	40	KMC03	7	5	12g45 - 17g05	B2-301	08/01/22 - 26/02/22	
Mô phỏng kinh doanh		3	22D1BUS50313003	40	KMC03	5	5	12g45 - 17g05	B1-507	06/01/22 - 17/03/22	
Quản trị chiến lược (EN)	EN	3	22D1MAN50205003	40	KMC03	5	5	07g10 - 11g30	B1-707	24/03/22 - 19/05/22	
Quản trị kinh doanh quốc tế - EN	EN	3	22D1BUS50316203	40	KMC03	7	5	07g10 - 11g30	B2-306	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-707	10/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500688	40	KMC03	3	4	07g45 - 11g15	B1-707	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500788	40	KMC03	3	4	07g45 - 11g15	B1-707	17/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000426	40	KMC03	7	5	12g45 - 17g05	B2-305	09/04/22 - 21/05/22	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402620	40	KNC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-708	05/01/22 - 16/03/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710607	40	KNC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-508	23/03/22 - 18/05/22	
Kế toán tài chính 2A		3	22D1ACC50706111	40	KNC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-808	05/01/22 - 16/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006114	40	KNC01	6	4	12g45 - 16g15	B1-409	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007114	40	KNC01	6	4	12g45 - 16g15	B1-409	20/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000436	40	KNC01	2	5	07g10 - 11g30	B2-504	10/01/22 - 28/02/22	Đổi lịch học
Hệ thống thuế Việt Nam		3	22D1TAX50402621	40	KNC02	2	5	12g45 - 17g05	B1-409	10/01/22 - 21/03/22	
Kế toán quản trị I (EN)	EN	3	22D1ACC50710608	40	KNC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-508	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-508	29/04/22 - 13/05/22	
Kế toán tài chính 2A		3	22D1ACC50706112	40	KNC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-508	10/01/22 - 21/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006115	40	KNC02	6	4	07g45 - 11g15	B1-508	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007115	40	KNC02	6	4	07g45 - 11g15	B1-508	20/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000437	40	KNC02	4	5	07g10 - 11g30	B1-708	05/01/22 - 23/02/22	Đổi lịch học

HP TỰ CHỌN: Chọn 1 học phần

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Marketing căn bản		3	22D1MAR50300107	40	HPTC.I.KNC.1	2	5	07g10 - 11g30	B1-808	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B1-409	29/04/22 - 13/05/22	
Ngân hàng thương mại		3	22D1BAN50600614	40	HPTC.I.KNC.2	4	5	07g10 - 11g30	B1-509	05/01/22 - 16/03/22	

CHUYÊN NGÀNH LUẬT KINH DOANH KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Công pháp quốc tế (EN)	EN	2	22D1LAW51107701	40	LAC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-509	06/01/22 - 24/02/22	
Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	22D1LAW51100901	40	LAC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-509	03/03/22 - 07/04/22	
Luật học so sánh (EN)	EN	2	22D1LAW51107601	40	LAC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-509	14/04/22 - 19/05/22	
Luật thương mại (EN)	EN	3	22D1LAW51108001	40	LAC01	5	5	12g45 - 17g05	B2-503	24/03/22 - 19/05/22	
Nguyên lý kế toán		3	22D1ACC50700101	40	LAC01	5	5	12g45 - 17g05	B2-503	06/01/22 - 17/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006116	40	LAC01	3	4	07g45 - 11g15	B1-808	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007116	40	LAC01	3	4	07g45 - 11g15	B1-808	17/05/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Luật P4		4	22D1ENG51307501	40	LAC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-808	11/01/22 - 12/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000438	40	LAC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-505	05/03/22 - 09/04/22	Đổi lịch học
Công pháp quốc tế (EN)	EN	2	22D1LAW51107702	40	LAC02	7	5	07g10 - 11g30	B2-503	08/01/22 - 26/02/22	
Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	22D1LAW51100902	40	LAC02	7	5	07g10 - 11g30	B2-503	05/03/22 - 09/04/22	
Luật học so sánh (EN)	EN	2	22D1LAW51107602	40	LAC02	7	5	07g10 - 11g30	B2-503	16/04/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-405	26/04/22	
Luật thương mại (EN)	EN	3	22D1LAW51108002	40	LAC02	7	5	12g45 - 17g05	B2-503	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-405	10/05/22	
Nguyên lý kế toán		3	22D1ACC50700102	40	LAC02	7	5	12g45 - 17g05	B2-503	08/01/22 - 19/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM535006117	40	LAC02	3	4	12g45 - 16g15	B1-405	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM535007117	40	LAC02	3	4	12g45 - 16g15	B1-405	17/05/22	
Tiếng Anh chuyên ngành Luật P4		4	22D1ENG51307502	40	LAC02	3	5	12g45 - 17g05	B1-405	11/01/22 - 12/04/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000439	40	LAC02	5	5	12g45 - 17g05	B1-405	14/04/22 - 12/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-405	19/04/22	

HP TỰ CHỌN: Chọn 1 học phần

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật và chính sách công		3	22D1LAW51106701	40	HPTC.I.LAC.1	7	5	07g10 - 11g30	B1-708	08/01/22 - 19/03/22	
Quản trị nhà nước		3	22D1LAW51107301	40	HPTC.I.LAC.1	7	5	07g10 - 11g30	B1-708	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	07g10 - 11g30	B1-808	10/05/22	
Luật và chính sách công		3	22D1LAW51106702	40	HPTC.I.LAC.2	5	5	07g10 - 11g30	B2-503	06/01/22 - 17/03/22	
Quản trị nhà nước		3	22D1LAW51107302	40	HPTC.I.LAC.2	5	5	07g10 - 11g30	B2-503	24/03/22 - 19/05/22	

NGÀNH MARKETING KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Nghiên cứu marketing (EN)	EN	3	22D1MAR50310101	40	MRC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-408	06/01/22 - 17/03/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301814	40	MRC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-408	24/03/22 - 19/05/22	
Quản trị quan hệ khách hàng (CRM)		3	22D1COM50302407	40	MRC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-507	24/03/22 - 19/05/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500689	40	MRC01	3	4	12g45 - 16g15	B1-706	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500789	40	MRC01	3	4	12g45 - 16g15	B1-706	17/05/22	
Truyền thông marketing		3	22D1MAR50303206	40	MRC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-808	08/01/22 - 19/03/22	
Tư duy sáng tạo truyền thông tiếp thị		3	22D1MAR50302501	40	MRC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-808	26/03/22 - 21/05/22	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-706	10/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000427	40	MRC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-508	06/01/22 - 24/02/22	
Nghiên cứu marketing (EN)	EN	3	22D1MAR50310102	40	MRC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-507	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B1-707	22/04/22 - 06/05/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301815	40	MRC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-507	10/01/22 - 21/03/22	
Quản trị quan hệ khách hàng (CRM)		3	22D1COM50302408	40	MRC02	2	5	12g45 - 17g05	B1-808	10/01/22 - 21/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500690	40	MRC02	6	4	12g45 - 16g15	B1-707	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500790	40	MRC02	6	4	12g45 - 16g15	B1-707	20/05/22	
Truyền thông marketing		3	22D1MAR50303207	40	MRC02	4	5	07g10 - 11g30	B1-805	30/03/22 - 18/05/22	
						6	5	12g45 - 17g05	B1-707	13/05/22	
Tư duy sáng tạo truyền thông tiếp thị		3	22D1MAR50302502	40	MRC02	4	5	12g45 - 17g05	B1-707	23/03/22 - 18/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000428	40	MRC02	2	5	12g45 - 17g05	B1-808	28/03/22 - 16/05/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Nghiên cứu marketing (EN)	EN	3	22D1MAR50310103	40	MRC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-808	05/01/22 - 16/03/22	
Quản trị marketing		3	22D1MAR50301816	40	MRC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-808	23/03/22 - 18/05/22	
Quản trị quan hệ khách hàng (CRM)		3	22D1COM50302409	40	MRC03	4	5	07g10 - 11g30	B2-502	05/01/22 - 16/03/22	
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500691	40	MRC03	6	4	07g45 - 11g15	B1-507	07/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500791	40	MRC03	6	4	07g45 - 11g15	B1-507	20/05/22	
Truyền thông marketing		3	22D1MAR50303208	40	MRC03	2	5	12g45 - 17g05	B1-507	28/03/22 - 16/05/22	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-507	29/04/22 - 13/05/22	
Tư duy sáng tạo truyền thông tiếp thị		3	22D1MAR50302503	40	MRC03	2	5	07g10 - 11g30	B1-808	10/01/22 - 21/03/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000429	40	MRC03	4	5	07g10 - 11g30	B2-304	13/04/22 - 18/05/22	

CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG KHÓA 46 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính		3	22D1ACC50700203	50	NHC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-408	28/03/22 - 16/05/22	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-409	04/05/22 - 18/05/22	
Kỹ năng mềm		2	22D1BUS50309531	50	NHC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-409	05/01/22 - 23/02/22	
Ngân hàng quốc tế (EN)	EN	3	22D1BAN50602901	50	NHC01	2	5	12g45 - 17g05	B1-801	10/01/22 - 07/03/22	Đổi phòng học
						7	5	12g45 - 17g05	B1-701	05/03/22 - 12/03/22	
Ngân hàng thương mại		3	22D1BAN50600607	50	NHC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-804	05/01/22 - 16/03/22	Đổi phòng học
Ngân hàng đầu tư (EN)	EN	3	22D1BAN50606601	50	NHC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-804	23/03/22 - 18/05/22	Đổi phòng học
Sinh hoạt lớp buổi 1			22D1ADM53500620	50	NHC01	3	4	07g45 - 11g15	B2-503	04/01/22	
Sinh hoạt lớp buổi 2			22D1ADM53500720	50	NHC01	3	4	07g45 - 11g15	B2-503	17/05/22	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	22D1HCM51000409	50	NHC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-409	02/03/22 - 06/04/22	

LỊCH HỌC HP TIẾNG ANH PHẦN 4_KHÓA 46 CLC

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308913	40	TAP4_ADC_03	6	5	07g10 - 11g30	B1-807	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308914	40	TAP4_ADC_04	3	5	07g10 - 11g30	B1-807	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308915	40	TAP4_ADC_05	3	5	12g45 - 17g05	B1-807	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308916	40	TAP4_ADC_06	6	5	12g45 - 17g05	B1-807	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308917	40	TAP4_ADC_07	6	5	07g10 - 11g30	B1-806	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308918	40	TAP4_ADC_08	3	5	07g10 - 11g30	B1-806	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308901	40	TAP4_FNC_04	6	5	07g10 - 11g30	B2-305	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308902	40	TAP4_FNC_05	3	5	07g10 - 11g30	B2-403	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308903	40	TAP4_FNC_06	3	5	12g45 - 17g05	B2-306	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308904	40	TAP4_FNC_07	6	5	12g45 - 17g05	B1-403	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308905	40	TAP4_FNC_08	6	5	07g10 - 11g30	B2-306	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308906	40	TAP4_FNC_09	3	5	07g10 - 11g30	B1-408	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308907	40	TAP4_FNC_10	3	5	12g45 - 17g05	B2-403	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308908	40	TAP4_FNC_11	6	5	12g45 - 17g05	B1-404	14/01/22 - 15/04/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308919	40	TAP4_IBC_04	3	5	12g45 - 17g05	B1-806	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308920	40	TAP4_IBC_05	6	5	12g45 - 17g05	B1-806	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308921	40	TAP4_IBC_06	6	5	07g10 - 11g30	B1-706	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308922	40	TAP4_IBC_07	3	5	07g10 - 11g30	B1-706	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308923	40	TAP4_IBC_08	3	5	12g45 - 17g05	B1-802	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308910	45	TAP4_IEC_01	3	5	07g10 - 11g30	B2-504	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308911	45	TAP4_IEC_02	3	5	12g45 - 17g05	B2-503	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308912	45	TAP4_IEC_03	6	5	12g45 - 17g05	B1-405	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308930	40	TAP4_KIC_01	3	5	07g10 - 11g30	B1-507	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308931	40	TAP4_KIC_02	3	5	12g45 - 17g05	B1-808	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308932	40	TAP4_KIC_03	6	5	12g45 - 17g05	B1-708	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308933	40	TAP4_KIC_04	6	5	07g10 - 11g30	B1-708	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308934	40	TAP4_KIC_05	3	5	07g10 - 11g30	B1-508	11/01/22 - 12/04/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308935	40	TAP4_KIC_06	3	5	12g45 - 17g05	B1-507	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308924	40	TAP4_KMC_01	6	5	12g45 - 17g05	B1-706	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308925	40	TAP4_KMC_02	6	5	07g10 - 11g30	B1-707	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308926	40	TAP4_KMC_03	3	5	07g10 - 11g30	B1-707	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308936	40	TAP4_KNC_01	6	5	12g45 - 17g05	B1-409	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308937	40	TAP4_KNC_02	6	5	07g10 - 11g30	B1-508	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308927	40	TAP4_MRC_01	3	5	12g45 - 17g05	B1-706	11/01/22 - 12/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308928	40	TAP4_MRC_02	6	5	12g45 - 17g05	B1-707	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308929	40	TAP4_MRC_03	6	5	07g10 - 11g30	B1-507	14/01/22 - 15/04/22	
Tiếng Anh Phần 4		4	22D1ENG51308909	50	TAP4_NHC_01	6	5	07g10 - 11g30	B1-404	14/01/22 - 15/04/22	

LỊCH HỌC CÁC HP GDTC2_KHÓA 46 CLC

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400701	30	GDTC2_BBNC_01 (CLC)	5	3	07g00 - 09g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400702	30	GDTC2_BBNC_02 (CLC)	2	3	07g00 - 09g15		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400703	30	GDTC2_BBNC_03 (CLC)	2	3	15g15 - 17g30		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400704	30	GDTC2_BBNC_04 (CLC)	5	3	15g15 - 17g30		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400705	30	GDTC2_BBNC_05 (CLC)	7	3	07g00 - 09g15		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400706	30	GDTC2_BBNC_06 (CLC)	4	3	07g00 - 09g15		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400707	30	GDTC2_BBNC_07 (CLC)	4	3	15g15 - 17g30		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400708	30	GDTC2_BBNC_08 (CLC)	7	3	15g15 - 17g30		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400709	30	GDTC2_BBNC_09 (CLC)	6	3	07g00 - 09g15		07/01/22 - 25/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400710	30	GDTC2_BBNC_10 (CLC)	3	3	07g00 - 09g15		04/01/22 - 22/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400711	30	GDTC2_BBNC_11 (CLC)	6	3	15g15 - 17g30		07/01/22 - 25/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400712	30	GDTC2_BBNC_12 (CLC)	5	3	07g00 - 09g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400713	30	GDTC2_BBNC_13 (CLC)	2	3	07g00 - 09g15		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400714	30	GDTC2_BBNC_14 (CLC)	2	3	15g15 - 17g30		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400715	30	GDTC2_BBNC_15 (CLC)	5	3	15g15 - 17g30		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400716	30	GDTC2_BBNC_16 (CLC)	5	3	09g15 - 11g30		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400717	30	GDTC2_BBNC_17 (CLC)	2	3	09g15 - 11g30		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400718	30	GDTC2_BBNC_18 (CLC)	2	3	13g00 - 15g15		10/01/22 - 28/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400719	30	GDTC2_BBNC_19 (CLC)	5	3	13g00 - 15g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400720	30	GDTC2_BBNC_20 (CLC)	7	3	07g00 - 09g15		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400721	30	GDTC2_BBNC_21 (CLC)	4	3	07g00 - 09g15		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400722	30	GDTC2_BBNC_22 (CLC)	3	3	15g15 - 17g30		04/01/22 - 22/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400723	30	GDTC2_BBNC_23 (CLC)	6	3	07g00 - 09g15		07/01/22 - 25/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400724	30	GDTC2_BBNC_24 (CLC)	4	3	13g00 - 15g15		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400725	30	GDTC2_BBNC_25 (CLC)	7	3	15g15 - 17g30		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400726	30	GDTC2_BBNC_26 (CLC)	5	3	09g15 - 11g30		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400727	30	GDTC2_BBNC_27 (CLC)	2	3	09g15 - 11g30		10/01/22 - 28/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400728	30	GDTC2_BBNC_28 (CLC)	2	3	13g00 - 15g15		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400729	30	GDTC2_BBNC_29 (CLC)	5	3	13g00 - 15g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400730	30	GDTC2_BBNC_30 (CLC)	5	3	07g00 - 09g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400732	30	GDTC2_BBNC_31 (CLC)	2	3	15g15 - 17g30		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400734	30	GDTC2_BBNC_32 (CLC)	7	3	07g00 - 09g15		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400735	30	GDTC2_BBNC_33 (CLC)	3	3	07g00 - 09g15		04/01/22 - 22/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400736	30	GDTC2_BBNC_34 (CLC)	6	3	15g15 - 17g30		07/01/22 - 25/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400737	30	GDTC2_BBNC_35 (CLC)	3	3	15g15 - 17g30		04/01/22 - 22/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400738	30	GDTC2_BBNC_36 (CLC)	6	3	07g00 - 09g15		07/01/22 - 25/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400739	30	GDTC2_BBNC_37 (CLC)	4	3	07g00 - 09g15		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400740	30	GDTC2_BBNC_38 (CLC)	4	3	15g15 - 17g30		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400741	30	GDTC2_BBNC_39 (CLC)	7	3	15g15 - 17g30		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400743	30	GDTC2_BBNC_40 (CLC)	2	3	09g15 - 11g30		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	22D1PHY51400745	30	GDTC2_BBNC_41 (CLC)	5	3	13g00 - 15g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400801	30	GDTC2_BCNC_01 (CLC)	5	3	07g00 - 09g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400802	30	GDTC2_BCNC_02 (CLC)	2	3	07g00 - 09g15		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400803	30	GDTC2_BCNC_03 (CLC)	2	3	15g15 - 17g30		10/01/22 - 28/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400804	30	GDTC2_BCNC_04 (CLC)	5	3	13g00 - 15g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400805	30	GDTC2_BCNC_05 (CLC)	7	3	07g00 - 09g15		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400808	30	GDTC2_BCNC_06 (CLC)	7	3	15g15 - 17g30		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400809	30	GDTC2_BCNC_07 (CLC)	6	3	07g00 - 09g15		07/01/22 - 25/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400810	30	GDTC2_BCNC_08 (CLC)	3	3	07g00 - 09g15		04/01/22 - 22/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400811	30	GDTC2_BCNC_09 (CLC)	6	3	15g15 - 17g30		07/01/22 - 25/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400812	30	GDTC2_BCNC_10 (CLC)	5	3	09g15 - 11g30		06/01/22 - 24/03/22	Đổi ca học
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400813	30	GDTC2_BCNC_11 (CLC)	2	3	07g00 - 09g15		10/01/22 - 28/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400814	30	GDTC2_BCNC_12 (CLC)	2	3	15g15 - 17g30		10/01/22 - 28/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400816	30	GDTC2_BCNC_13 (CLC)	5	3	07g00 - 09g15		06/01/22 - 24/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400817	30	GDTC2_BCNC_14 (CLC)	2	3	09g15 - 11g30		10/01/22 - 28/03/22	Đổi ca học
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400818	30	GDTC2_BCNC_15 (CLC)	2	3	13g00 - 15g15		10/01/22 - 28/03/22	Đổi ca học
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400819	30	GDTC2_BCNC_16 (CLC)	5	3	15g15 - 17g30		06/01/22 - 24/03/22	Đổi ca học
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400821	30	GDTC2_BCNC_17 (CLC)	4	3	09g15 - 11g30		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400824	30	GDTC2_BCNC_18 (CLC)	4	3	13g00 - 15g15		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	22D1PHY51400829	30	GDTC2_BCNC_19(CLC)	5	3	13g00 - 15g15		06/01/22 - 24/03/22	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng đá NC		2	22D1PHY51400901	30	GDTC2_BDNC_01 (CLC)	4	3	09g15 - 11g30		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng đá NC		2	22D1PHY51400902	30	GDTC2_BDNC_02 (CLC)	7	3	09g15 - 11g30		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	22D1PHY51401001	30	GDTC2_BRNC_01 (CLC)	4	3	07g00 - 09g15		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	22D1PHY51401002	30	GDTC2_BRNC_02 (CLC)	7	3	07g00 - 09g15		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	22D1PHY51401101	30	GDTC2_CLNC_01 (CLC)	4	3	15g15 - 17g30		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	22D1PHY51401102	30	GDTC2_CLNC_02 (CLC)	6	3	15g15 - 17g30		07/01/22 - 25/03/22	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	22D1PHY51401103	30	GDTC2_CLNC_03 (CLC)	7	3	15g15 - 17g30		08/01/22 - 26/03/22	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	22D1PHY51401201	30	GDTC2_VTNC_01 (CLC)	4	3	13g00 - 15g15		05/01/22 - 23/03/22	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	22D1PHY51401202	30	GDTC2_VTNC_02 (CLC)	7	3	13g00 - 15g15		08/01/22 - 26/03/22	